**UNIT 14: INTERNATIONAL ORGANIZATIONS**

1. international organizations (n) : *các tổ chức quốc tế*

🡪 to organize (v) = to host [houst](v) = to hold [hould](v): *tổ chức*

2. the Red Cross (n): Hội Chữ Thập Đỏ

3. international humanitarian agency [hju:,mæni'teəriən] ['eidʒənsi](n): *tổ chức nhân đạo quốc tế*

4. In times of war (adv): = wartime (n): *thời chiến* ≠ In time of peace (adv): *thời bình*

5. to be *dedicated/devoted* to + **V**-*ing/***s.th** : được dành cho, được cống hiến cho, hiến dâng cho, nhằm mục đích

🡪 to *dedicate/devote* s.th *to* + **V**-*ing***/s.th** : cống hiến, hiến dâng, nhằm

6. sufferings ['sʌfəriη]n): *sự đau đớn, sự đau khổ*

7. wounded soldiers, civilian, and prisoners of war ['wu:ndid] ['souldʒə] [si'viljən]( (n): *những* *binh sĩ, thường dân & tù binh bị thương*

🡪 the wounded (n) = the injured (n): *những người bị thương*

8. medical aid [eid](n): *trợ giúp về y tế*

9. victims of major disasters (n) = victims of catastrophe [kə'tỉstrəfi](n): *nạn nhân trong những thảm họa lớn*

10. earthquake ['ə:kweik](n): *động đất, cơn địa chấn*

11. epidemic [,epi'demik](n): *bệnh dịch*

12. famine ['fæmin] (n): *nạn đói*

13. initiative ***for*** [i'ni∫ətiv](n): *ý tưởng* / *sáng kiến nhằm …*

14. to found = to set up = to establish : *thành lập*

15. to appall [ə'pɔ:l] : *làm kinh hoàng, làm kinh sợ*

🡪 to be appalled by : *kinh hoàng do …/ kinh sợ vì …*

16. to appeal to[ə'pi:l]: *kêu gọi*

17. leaders of nations (n): *lãnh đạo các quốc gia*

18. conference ['kɔnfərəns](n): = meeting (n): *hội nghị, cuộc họp*

19. official delegates [ə'fi∫l] ['deligit](n): *các phái đoàn quan chức*

20. to sign the first Geneva Convention [kən'ven∫n]: *ký Hiệp Định Geneva đầu tiên*

21. to lay down rules *for* the treatment and protection : *đề ra các quy tắc cho việc chữa trị & bảo vệ …*

22. disaster – stricken (a): *bị thiên tai tàn phá*

🡪 the disaster – stricken (n): *những người gánh chịu thiên tai*

23. the white flag *bearing a red cross* : *cờ trắng có chữ thập đỏ*

24. to propose + **V**-*ing/***s.th** [prə'pouz]: *đề xuất* *, đề nghị*

25. to form a federation of : *thành lập liên đoàn*

26. international medical conference (n): *hội nghị y khoa quốc tế*

27. to be initiated [i'ni∫iit] by s.b: *do ai khởi xướng, đề xuất*

28. to result in [ri'zʌlt]: *dẫn đến, đưa đến, kết quả là, mang lại*

29. the League of Red Cross Societies (n): *Liên Hiệp Các Hội Chữ Thập Đỏ*

30. the International Federation of Red Cross : *Liên Đoàn Chữ Thập Đỏ Quốc Tế*

31. the Federation’s mission (n): *sứ mệnh, nhiệm vụ của Liên Đoàn*

32. to be + to-Vo : *là nhằm …*

33. to improve the lives of vulnerable ['vʌlnərəbl] people : *cải thiện đời sống của những người gặp nạn*

34. victims of *natural disasters, poverty and health emergencies* [i'mə:dʒensi](n): *nạn nhân thiên tai, nghèo đói và cấp cứu về y tế*

35. headquarters ['hed'kwɔ:təz](n): *trụ sở*

36. to mount to [maunt]: *lên tới … (số lượng)*

37. the victims of Asia tsunami [tsu'na:mi](n): *những nạn nhân* *sóng thần ở Châu Á*

38. Red Crescent National Societies (n): *Hội Lưỡi Liềm Đỏ*

39. to be hit by s.th : *bị đánh/tàn phá do...*

40. to react without hesitation + to-Vo: *nhanh chóng phản ứng*

41. despite the fact that : *bất chấp*

41. to be washed away : *bị cuốn trôi, bị quét sạch*

🡪 to wash s.th away : *quét cái gì đi sạch*

42. temporary office ['temprəri](n): *văn phòng tạm*

43. to stand for : *là viết tắt của chữ*

**II. VOCABULARY & GRAMMAR**

**Choose the word or phrase which best fits each gap of the sentence.**

11. The Red Cross is an international \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ agency.

 A. humanistic B. humanitarian C. humanism D. human

12. The Red Cross is \_\_\_\_\_\_\_\_ to reducing the sufferings of wounded soldiers, civilians, and prisoners of war.

 A. initiated B. dedicated C. supposed D. proposed

13. The Red Cross gives medical aid to victims of major \_\_\_\_\_\_\_ such as floods, earthquakes, and famines.

 A. conferences B. disasters C. delegates D. advantages

14. The \_\_\_\_\_\_\_ for founding the Red Cross came from a Swiss man called Jean Henri Dunant.

 A. soldier B. opinion C. initiative D. quarrel

15. He \_\_\_\_\_\_\_ the leaders of nations to found societies devoted to the aid of the wounded in wartime.

 A. took after B. appealed to C. watched out D. spoke up

16. A conference with official delegates of 12 nations was \_\_\_\_\_\_\_\_\_ Geneva in 1864.

 A. held in B. held up C. taken place D. taken off

17. The first Geneva Convention \_\_\_\_\_ rules for the treatment of the wounded and the disaster-stricken.

 A. grew up B. stayed on C. laid down D. waited up

18. The famous \_\_\_\_\_ of the organization, the white flag bearing a red cross, was adopted at the meeting.

 A. symbolize B. symbol C. symbolism D. symbolically

19. It was Henry Davison who proposed \_\_\_\_\_\_ a federation of these National Societies.

 A. to form B. forming C. formed D. form

20. A medical conference by Davison \_\_\_\_\_\_ the birth of the League of Red Cross Societies in 1991.

 A. leading to B. belonged to C. resulted in D. took after

21. In November 1991, the League of Red Cross Societies \_\_\_\_ the International Federation of Red Cross.

 A. was becoming B. became C. had became D. becomes

22. The Federation’s mission is to \_\_\_\_\_ the lives of victims of natural disasters, poverty and health emergencies.

 A. support B. struggle C. improve D. mount

23. The International Red Cross has its \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ in Geneva, Switzerland.

 A. offices B. houses C. headquarters D. buildings

24. Today, the total number of national Red Cross societies from all over the world \_\_\_\_\_\_ to 186.

 A. has mounted B. mounted C. were mounting D. mount

25. This woman has \_\_\_\_\_\_ her whole life to helping others.

 A. dedicated B. resulted C. led D. provided

26. The company \_\_\_\_\_\_ a management training programme for small business.

 A. appealed B. involved C. initiated D. comprised

27. She was appalled to hear that her husband \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

 A. being arrested B. had been arrested C. has arrested D. to arrest

28. The crash \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ in the deaths of 10 passengers.

 A. committed B. caused C. led to D. resulted

29. The Red Cross is aimed at providing \_\_\_\_\_ aid and other help to victims of natural disasters.

 A. medical B. medically C. medicine D. medicate

30. A Swiss man \_\_\_\_\_\_ Henry Dunant inspired the foundation of International Red Cross.

 A. referred B. looked up C. called D. taken after

31. John got ill and had to \_\_\_\_\_\_\_\_ smoking.

 A. turn off B. stay out C. give up D. go on

32. It’s dark in here. Can I \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ the lights ?

 A. turn on B. switch down C. go on D. look up

33. Remember to \_\_\_\_\_\_\_ your shoes when you are in a Japanese house.

 A. put on B. slow down C. take off D. hold at

34. The trouble with Frank is that he never \_\_\_\_\_\_ on time for a meeting.

 A. arrives at B. turns up C. shows on D. stays up

35. John, could you \_\_\_\_\_ my handbag while I go to the toilet ?

 A. take care B. get over C. look after D. put off

36. What a lovely baby! He certainly \_\_\_\_\_\_ after his father, doesn’t he ?

 A. resembles B. takes C. looks D. gains

37. My father still hasn’t really \_\_\_\_\_\_\_from the death of my mother.

 A. delayed B. got C. spent D. recovered

38. Because of an accident, my train was \_\_\_\_\_\_\_ for several hours.

 A. got over B. held up C. tried out D. stuck on

39. I’ll be back in a minute, Jane. I just want to \_\_\_\_ my new tape recorder.

 A. put on B. try out C. turn away D. lie down

40. The bomb \_\_\_\_\_\_\_ with a loud bang which could be heard all over the town.

 A. became apart B. made from C. went off D. caught up